

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 31, NĂM HỌC 2025-2026, ÁP DỤNG TỪ NGÀY 20/4/2026 (BUỔI SÁNG)

Thứ	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	11C1	11C2	11C3	11C4	11C5	12B1	12B2	12B3	12B4	12B5
Thứ 2	1	Ngoại ngữ	Sinh học	Lịch sử	Tin học	Thể dục		Lịch sử			Ngoại ngữ	Toán	GDKTPL	Công nghệ	Địa lí
	2	GDDP	GDKTPL	Tin học	Ngoại ngữ	Sinh học		Thể dục			Toán	Toán	Địa lí	Công nghệ	Lịch sử
	3	Toán	Ngoại ngữ	GDDP	Địa lí	Ngoại ngữ		Hóa học			Toán	Hóa học	Công nghệ	Ngoại ngữ	Vật lý
	4	Toán	Ngữ văn	Vật lý	GDKTPL	Tin học		Vật lý			Hóa học	Sinh học	Ngoại ngữ	Địa lí	Ngoại ngữ
	5	HĐTN	Vật lý	Địa lí		(P 5)		(P 6)			Hóa học(P 8)			GDKTPL2 (P 10)	
Thứ 3	1					Ngoại ngữ	Hóa học	Ngữ văn	Toán	Thể dục	Hóa học	Toán	Ngữ văn	Vật lý	Toán
	2					Hóa học	Thể dục	Ngữ văn	Toán	Địa lí	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	GDKTPL	Toán
	3	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC
	4	Vật lý	Toán	Toán	Địa lí			Thể dục				Hóa học	GDKTPL1 (P 9)		
	5	Hóa học	Toán	Toán	Vật lý								GDKTPL1 (P 9)		
Thứ 4	1										Hóa học (P 1)				
	2										Vật lý (P1)	Vật lý2 (P2)			
	3										Vật lý (P1)	Vật lý2 (P2)			
	4										Tin học (P1)	Sinh học(P2)	Ngoại ngữ (P 3)		
	5										Tin học (P1)	Sinh học(P2)	Ngoại ngữ (P 3)		
Thứ 5	1	Ngữ văn	Hóa học	Ngoại ngữ	Tin học	GDQP			Địa lí	Toán	Vật lý	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ
	2	Ngữ văn	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Vật lý			Thể dục	GDQP	Tin học	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	GDKTPL
	3	Tin học	Ngữ văn	GDKTPL	Toán	Hóa học			Ngữ văn	Thể dục	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngoại ngữ	Địa lí
	4	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Địa lí	Thể dục			Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Tin học	Ngoại ngữ	GDKTPL	Ngữ văn
	5			Địa lí	GDKTPL	(P 5)			(P 6)	(P 12)	Toán				
Thứ 6	1	Lịch sử	Sinh học	HĐTN	Ngoại ngữ		GDDP	GDQP			Ngữ văn	Ngữ văn	Địa lí	Lịch sử	Công nghệ
	2	Thể dục	GDDP	Tin học	Toán		Sinh học	GDQP	GDDP		Ngữ văn	Vật lý	Lịch sử	Vật lý	Địa lí
	3	Vật lý	Hóa học	Ngữ văn	Toán		Ngoại ngữ	Ngữ văn	Vật lý		Sinh học	Thể dục	Ngữ văn	Địa lí	Ngữ văn
	4	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngữ văn	Lịch sử		GDQP	Ngữ văn			Tin học	Sinh học	Ngữ văn	Địa lí	Lịch sử
	5	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt		(P 12)	(P 6)	(P 5)		Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt
Thứ 7	1												Toán	Ngữ văn	
	2												Toán	Ngữ văn	
	3												Ngữ văn	Toán	
	4												Ngữ văn	Toán	
	5												(P 1)	(P 2)	

Quảng Phú, ngày tháng 4 năm 2026
HIỆU TRƯỞNG

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 31, NĂM HỌC 2025-2026, ÁP DỤNG TỪ NGÀY 20/4/2026 (BUỔI CHIỀU)

Thứ	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	11C1	11C2	11C3	11C4	11C5	12B1	12B2	12B3	12B4	12B5	
Thứ 2	1	(P 8)	(P 10)		(P 6)	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngoại ngữ	Lịch sử	Vật lý		(P 7)	(P 9)		(P 11)	
	2	GDQP			HĐTN	Vật lý	Lịch sử	Hóa học	Công nghệ	GDKTPL		Toán	Toán			
	3	Sinh học	GDQP		Thể dục	Toán	Ngoại ngữ	Vật lý	GDKTPL	Ngoại ngữ		Toán	Toán		Toán	
	4	Thể dục	Toán		Ngữ văn	Toán	Sinh học	GDKTPL	Ngoại ngữ	HĐTN		Ngữ văn	Thể dục		Toán	
	5	Toán	Thể dục		Ngữ văn	Sinh học	Toán		HĐTN			Ngữ văn				Thể dục
Thứ 3	1					Lịch sử	Toán	Lịch sử	Địa lí	Lịch sử	(P 8)		(P 9)	(P 10)	(P 11)	
	2					GĐĐP	Ngữ văn	Toán	GDKTPL	GĐĐP	Toán		Thể dục	Địa lí	Ngữ văn	
	3					Toán	Ngữ văn	HĐTN	Lịch sử	Toán	Toán		GDKTPL	Thể dục	Ngữ văn	
	4					Toán	Lịch sử	GĐĐP		Toán	Ngữ văn		Địa lí	Toán	Toán	
	5						Thể dục				Ngữ văn		Địa lí	Toán	Toán	
Thứ 4	1	(P 1)	(P 2)	(P 3)	(P 4)		(P 5)			(P 6)	(P 8)	(P 7)	(P 9)	GDKTPL2 (P 10)		
	2	Ngữ văn	GDKTPL	Vật lý	Lịch sử		Hóa học			Công nghệ	Sinh học	Hóa học	Lịch sử	Ngữ văn	Ngoại ngữ	
	3	Ngữ văn	Hóa học	Lịch sử	Ngữ văn		Ngữ văn				Ngoại ngữ	Hóa học	Vật lý	Công nghệ	Ngữ văn	GDKTPL
	4	Sinh học	Lịch sử	Ngữ văn	Ngữ văn		Ngữ văn				GDKTPL	Lịch sử	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngoại ngữ	Ngữ văn
	5	Hóa học	Ngữ văn	Ngữ văn	Vật lý						Lịch sử	Vật lý	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Lịch sử	Ngữ văn
Thứ 5	1			(P 9)		HĐTN	Vật lý	Ngoại ngữ	Toán	Vật lý	(P 8)			(P 10)	(P 11)	
	2			Toán		Vật lý	Tin học	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngữ văn	Thể dục			Toán	Địa lí	
	3			Thể dục		Tin học	HĐTN	Địa lí	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Thể dục			Toán	Vật lý	
	4			Ngoại ngữ		Ngữ văn	Toán	GDKTPL	Ngoại ngữ	Địa lí	Vật lý			Thể dục	Công nghệ	
	5			GDKTPL		Ngữ văn	Toán				Ngoại ngữ					
Thứ 6	1	(P 8)	(P 10)	(P 11)	(P 6)	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Địa lí	Ngữ văn	Ngữ văn		(P 7)	(P 9)			
	2	Sinh học	Thể dục	Địa lí	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Hóa học	Lịch sử	Ngữ văn	Ngữ văn		Vật lý				
	3	Tin học	HĐTN	GDQP	GĐĐP	Hóa học	Sinh học	Toán	Vật lý	Lịch sử		Lịch sử	Địa lí			
	4	Ngoại ngữ	Sinh học	Thể dục	GDQP	Lịch sử	Tin học	Toán	Lịch sử	Công nghệ		Thể dục	Địa lí			
	5		Ngoại ngữ		Thể dục	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt						
Thứ 7	1										Lịch sử 1				Lịch sử 3	
	2										Lịch sử 1				Lịch sử 3	
	3													Lịch sử 2		
	4													Lịch sử 2		
	5										(P 1)			(P 1)	(P 3)	

Quảng Phú, ngày tháng 4 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG